| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂY HÒA**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **03**/2022/HS-ST
Ngày: 20/01/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thúy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lương Tấn Nghị - Cán bộ hưu trí huyện Tây Hòa.

2. Bà Phan Thị Liên – Cán bộ hưu trí huyện Tây Hòa.

- *Thư kYphiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lam – Thư kYTòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Hà Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 20/01/2022 tại trụ sở TAND huyện Tây Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lYsố: 43/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/TLST-HS ngày 10/01/2022 đối với bị cáo:

**Lê Văn Ngh (tên gọi khác: T),** sinh ngày 16/3/2003; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; mẹ tên Lê Thị Th, sinh năm 1980, cha tên Lê Văn C, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo là con giữa trong gia đình có 01 anh và 01 em.

Tiền án: Ngày 26/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên tuyên phạt 04 tháng từ về tội trộm cắp tài sản; chấp hành án xong ngày 04/3/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/5/2020, bị Công an huyện Tây Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác, phạt tiền 750.000 đồng, đã nộp phạt ngày 21/5/2020; Ngày 21/8/2020, bị công an huyện Tây Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái

phép chất ma túy, phạt tiền 500.000 đồng, đã nộp phạt ngày 27/8/2020. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:*

Trần Văn Qu, sinh năm 1967; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Huỳnh Nhật T, sinh năm 1988; Vắng mặt,

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

*Người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án:*

Trần Trung K , sinh năm 2002; Vắng mặt,

Lê Duy Kh, sinh năm 2005**;** Vắng mặt,

*Người đại diện hợp pháp của Lê Duy Kh:* Bà Lê Thị Minh L, sinh năm 1964 (là mẹ ruột của Lê Duy Kh); Vắng mặt,

Đồng địa chỉ: Thôn M, xã Hòa Ph, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Nguyễn T Y, sinh năm 2003; Có mặt.

Nguyễn Tấn Ngh, sinh năm 1975; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đồng địa chỉ: Thôn Th, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/9/2021, Lê Văn Ngh, Trần Trung K, Lê Duy Kh và Nguyễn T nhậu tại nhà K. Trong lúc nhậu, K rủ Ngh, Kh, và Y đi đến Ngh trang huyện Tây Hòa thuộc thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên để trộm cắp tài sản bán lấy tiền chuộc lại điện thoại cho Y, vì trước đó Y đem điện thoại đi cầm cố để lấy tiền mua bia về nhậu thì tất cả đồng Y. Lúc này, Ngh điều khiển xe mô tô biển số 78N3 – 7118 (xe do ông Nguyễn Tấn Ngh cha của Ylà chủ sở hữu) chở K, Y, Kh đi đến Ngh trang huyện Tây Hòa, thấy ở bãi đất trống bên đường có gàu múc của ông Trần Văn Qu không có người trông coi, Ngh, Y, K, Kh lấy gàu múc đưa lên xe mô tô nhưng gàu múc nặng không đưa lên được, Ngh, Y, K, Kh bàn nhau đi tìm phương tiện đến để chở gàu múc về nhà, Ngh điều khiển xe mô tô chở K đi tìm, còn Kh và Yngồi đợi. Ngh và K đi đến thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên thấy móc xe kéo tự chế của ông Huỳnh Nhật T để bên đường không có người trông coi, Ngh và K lấy trộm móc xe kéo tự chế mang đến nơi Kh và Y, sau đó Ngh, K, Kh, Yđi xe mô tô kéo rồi chở gàu múc đem về nhà K cất giấu. Sáng ngày 06/9/2021, Ngh, K, Kh, Yđến nhà K lấy tài sản trộm được mang đi tiêu thụ thì thấy Công an xã Hòa Phong đang làm việc nên Ngh, K, Kh, Ybỏ trốn.

Kết luận số 39/KL-HĐĐGTS ngày 05/11/2021 của Hội đồng định giá: Tại thời điểm ngày 05/9/2021:

+ 01 móc tự chế, trong đó phần thân có kích thước (150x85x82) cm, hai bên của thân xe có gắn cố định hai bánh xe, mỗi bánh xe có đường kính 57 cm. Phần đầu móc có hàn cố định 05 thanh kim loại, đầu còn lại 05 thanh kim loại này hàn cố định lại tạo thành hình tam giác. Tại phần đỉnh của tam giác có một số thanh kim loại dôi ra 13,5 cm, phần đầu được bo tròn lại có đường kính 8,5 cm, bên trong có lỗ rỗng đường kính 2,5 cm. Giữa phần đầu và phần đỉnh của phần kim loại hình tam giác có một lò xo kim loại kích thước (7,8x4,5) cm, có giá 300.000 đồng.

+ 01 gàu kim loại kích thước (110x57) cm, phần miệng gàu kích thước (80x50) cm, nơi sâu nhất 54 cm, tại phần miệng gàu có 03 răng kim loại, mỗi răng có kích thước (17x7) cm, nơi rộng nhất 7 cm, có giá 1.440.000 đồng.

Tổng giá trị 1.740.000 đồng.

Về dân sự: Bị hại Trần Văn Qu và Huỳnh Nhật T đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu ông Huỳnh Nhật T 01 móc tự chế và ông Trần Văn Qu 01 gàu múc.

Cáo trạng số 01/CT-VKSTH ngày 21/12/2021, VKSND huyện Tây Hòa truy tố bị cáo Lê Văn Ngh về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS.

**Tại phiên tòa:** Bị cáo Lê Văn Ngh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa truy tố và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Trần Văn Qu, Huỳnh Nhật T và những người có quyền lợi Ngh vụ liên quan không có yêu cầu gì.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa, giữ nguyên cáo trạng truy tố đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ngh phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Lê Văn Ngh mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Bị cáo không có thu nhập và nghề nghiệp không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về dân sự: Tại phiên tòa, không ai yêu cầu gì nên đề nghị hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: 01 gàu múc và 01 móc xe kéo tự chế đã trả lại cho chủ sở hữu (theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 05/11/2021 của Công an huyện Tây Hòa), nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Đối với Trần Trung K, Lê Duy Kh, Nguyễn Tấn Yco hành vi cùng với bị cáo Lê Văn Ngh trộm cắp gàu múc và móc xe kéo tự chế, có giá trị 1.740.000 đồng. Hành vi trộm cắp tài sản nói trên của Trần Trung K, Lê Duy Kh, Nguyễn Tấn Ykhông đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Tây Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm

hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với K và Ymỗi đối tượng 1.500.000 đồng; còn Lê Duy Kh  tính đến ngày vi phạm (05/9/2021) mới vừa từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi nên áp dụng hình thức xử phạt cảnh cáo là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 78N3-7118 là công cụ phục vụ việc trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nói trên là của ông Nguyễn Tấn Ngh (cha  ruột của Y), việc Ytự lấy xe mô tô đi chơi làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thì ông Ngh không biết. Sau đó, Yđưa xe mô tô này cho K cầm cố lấy tiền tiêu xài. Quá trình điều tra đã truy tìm nhưng không thấy, ông Nguyễn Tấn Ngh không yêu cầu xử lý vụ việc liên quan đến xe mô tô biển số 78N3-7118, nên đề nghị không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án đều không có Ykiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có Ykiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác, cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 05/9/2021 tại thôn Mỹ Thạnh Nam, xã Hòa Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Bị cáo Lê Văn Ngh đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 gàu múc và 01 xe móc tự chế của ông Trần Văn Qu và Huỳnh Nhật T có tổng giá trị 1.740.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Vì vậy, cáo trạng của VKSND huyện Tây Hòa truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sẽ bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm trị, nhưng vì cần tiền bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 21/5/2020, bị Công an huyện Tây Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác, phạt tiền 750.000 đồng; Ngày 21/8/2020, bị công an huyện Tây Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 500.000 đồng, bị cáo không chịu sửa chữa bản thân trở thành người công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ Ythức cải tạo không tốt, bất chấp, coi thường pháp luật nên phải xử lYnghiêm minh, trừng trị thích đáng; cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[7] Về dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản; không ai yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 móc tự chế và 01 gàu kim loại đã trả lại cho chủ sở hữu Trần Văn Qu và Huỳnh Nhật T (theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 05/11/2021 của Công an huyện Tây Hòa), nên HĐXX không xét.

[9] Đối với chiếc xe mô tô biển số 78N3-7118, quá trình điều tra đã truy tìm nhưng không thấy, ông Nguyễn Tấn Ngh không yêu cầu xử lý vụ việc liên quan đến xe mô tô biển số 78N3-7118, nên HĐXX không xét.

[10] Về các vấn đề khác:

[10.1]Đối với ông Nguyễn Tấn Ngh, việc Y tự ý lấy xe mô tô biển số 78N3-7118 của ông Ngh đi chơi sau đó dùng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ông Ngh không biết, do đó Công an huyện Tây Hòa không xem xét xử lYlà phù hợp.

[10.2] Đối với Trần Trung K, Lê Duy Kh, Nguyễn Tấn Ycó hành vi cùng với bị cáo Lê Văn Ngh trộm cắp gàu múc và móc xe kéo tự chế, trị giá 1.740.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Tây Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với K và Ymỗi đối tượng 1.500.000 đồng; còn Lê Duy Kh tính đến ngày vi phạm (05/9/2021) mới vừa từ đủ 14

đến dưới 16 tuổi nên áp dụng hình thức xử phạt cảnh cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm  s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều

38 của Bộ luật hình sự; Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí Tòa án.

Tuyên xử:

1**.** Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Ngh phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Ngh 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Án phí: Buộc bị cáo Lê Văn Ngh phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4**.** Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Công an huyện Tây Hòa;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Kim Thúy**

***Nơi nhận**:*
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Công an huyện Tây Hòa;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi Ngh vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Thúy**